

Soạn bài : Hồi trống cổ thành

HỒI TRỐNG CỔ THÀNH
(Trích hồi 28 - Tam quốc diễn nghĩa)
LA QUÁN TRUNG

I – KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. La Quán Trung (1330 - 1400), nhà văn Trung Quốc, tên là La Bản, tự Quán Trung, hiệu Hồ Hải tản nhân, người Thái Nguyên, tỉnh Sơn Tây, sống vào khoảng cuối Nguyên, đầu Minh.

“La Quán Trung với các tác phẩm của mình, đặc biệt là Tam quốc chí diễn nghĩa, đã trở thành người mở đường cho tiểu thuyết lịch sử sau này.”([1])

Về tác phẩm, ngoài Tam quốc chí diễn nghĩa, ông còn viết Tuỳ đường lương triều chí truyện, Tấn Đường ngũ đại sử diễn nghĩa, Bình yêu truyện, và vở tạp kịch Tống Thái Tổ long hồ phong vân hội.

2. Tam quốc diễn nghĩa là bộ tiểu thuyết được viết theo kết cấu chương hồi.

“Tiểu thuyết chương hồi: một thể thuộc loại tác phẩm tự sự dài hơi của Trung Quốc, thịnh hành vào đời Minh, Thanh.

Tiểu thuyết chương hồi thoát thai từ thoại bản, một loại tiểu thuyết bạch thoại từ đời Tống... Thoại bản giảng sử thường là trường thiên. Câu chuyện lịch sử dài, phải chia làm nhiều đoạn, kể làm nhiều lần (hồi). Để phân biệt, người ta đặt tiêu đề cho mỗi hồi gọi là “hồi mục”, và để hấp dẫn, người ta ngắt ở những đoạn có tình tiết quan trọng, và kết bằng câu: “Muốn biết sự việc ra sao, xin xem hồi sau phân giải”. Những đoạn ấy thành chương, hồi trong truyện dài.

...Chịu ảnh hưởng kết cấu thoại bản, tiểu thuyết chương hồi có mấy đặc điểm: trước hết, nội dung câu chuyện được thể hiện chủ yếu qua hành động và ngôn ngữ nhân vật hơn là qua sự miêu tả tỉ mỉ về tâm lí, tính cách. Thứ hai, câu chuyện được phát triển qua những tình tiết có xung đột căng thẳng mang nhiều kịch tính. Cuối cùng, nghệ thuật khắc hoạ nhân vật mang nhiều tính ước lệ.”([2])

3. Trong đoạn trích Hồi trống Cổ Thành, thông qua sự hiểu lầm của Trương Phi đối với Quan Công, tác giả ca ngợi phẩm chất trong sáng, đẹp đẽ của Trương Phi: cương trực, trung thành và trọng nghĩa khí – những phẩm chất đáng trân trọng của một trang hảo hán trong xã hội xưa.

II – RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

1. Tìm hiểu khái quát về tác phẩm Tam quốc diễn nghĩa

Gợi ý: Đây là bộ tiểu thuyết lịch sử dài 120 hồi, ra đời giữa thế kỉ XIV. Trước khi trở thành tiểu thuyết, cốt truyện của nó được lưu truyền rộng rãi trong nhân dân và được thêm thắt, bổ sung nhiều. Cuối đời Nguyên đầu đời Minh, La Quán Trung thu thập những câu chuyện lưu truyền trong nhân dân, dựa vào những bản chép tay của những nhà viết sử và những tác phẩm văn học nghệ thuật ra đời trước đó, chỉnh lí lại thành Tam quốc diễn nghĩa.

Phần lớn những sự kiện, nhân vật trong Tam quốc diễn nghĩa lấy từ những câu chuyện, con người có thật trong lịch sử thời Tam quốc. Nhưng do quá trình hình thành phức tạp và chịu sự chi phối của tư tưởng “tôn Lưu biếm Tào” nên những nhân vật và sự kiện đó có khoảng cách khá xa với sự thật lịch sử.

Đoạn trích thuộc hồi thứ 28 của tác phẩm

2. Tóm tắt phần trước của đoạn trích

Quan Công trúng kế của Tào Tháo, dẫn quân ra ngoài thành Hạ Bì nên bị thất thủ. Ba anh em Lưu Bị, Quan Công, Trương Phi lạc nhau mỗi người một nơi. Khi Quan Công bị quân Tào bắt, Trương Liêu, một viên tướng của Tào Tháo là bạn của Quan Công thời trẻ đã đến thuyết phục Quan Công về với Tào Tháo. Quan Công ra ba điều kiện trong đó có một điều kiện là hãy nghe tin Lưu Bị ở đâu thì phải đi cho Quan Công về ngay với anh. Khi nghe tin Lưu Bị sống ở bên Viên Thiệu, Quan Công đã vượt qua năm cửa ải, chém sáu tướng, đưa hai chị dâu là Cam phu nhân và Mi phu nhân về với Lưu Bị. Trên đường về, đến Cổ Thành, gặp Trương Phi và xung đột đã xảy ra do hiểu lầm.

3. Tìm hiểu bố cục đoạn trích

Gợi ý: Có thể chia đoạn trích làm 5 phần:

- Đoạn 1, phần trình bày (từ đầu đến... báo Trương Phi ra đón hai chị): Giới thiệu nhân vật, sự việc, hoàn cảnh;

Đoạn 2, phần khai đoạn (từ Trương Phi từ khi... đến... cũng phải theo ra thành): Mâu thuẫn giữa Trương Phi và Quan Công bắt đầu;

- Đoạn 3, phần phát triển (từ “ Quan Vũ trông thấy Trương Phi ra... đến... Không phải quân mã là gì kia): Các biến cố tiếp diễn;

- Đoạn 4, phần đỉnh điểm (từ Quan Công ngoảnh lại... đến... Thừa tướng đến bắt mày): Sự xuất hiện của Sái Dương;

- Đoạn 5, phần mở nút (phần còn lại): Việc Quan Công chém rơi đầu Sái Dương;

Những tình tiết cuối khiến kết cục câu chuyện được giải quyết triệt để hơn, cũng có thể xem phần này thuộc phần mở nút.

4. Phân tích những biện pháp nghệ thuật cơ bản đã được sử dụng để khắc họa tính cách nhân vật Trương Phi.

Gợi ý: Nghệ thuật miêu tả ngoại hình và tính cách nhân vật: qua ngôn ngữ, cử chỉ, hành động, trong quan hệ với các nhân vật khác...

- Ngôn ngữ miêu tả của tác giả rất phù hợp tính cách nhân vật (“Trương Phi mắt tròn tròn xoe, râu hùm vểnh ngược, hò hét như sấm, múa xà mâu chạy lại đâm Quan Công”); ngôn ngữ nhân vật mang đậm nét tính cách vốn có: bộc trực, nóng nảy.

- Hành động nhanh gấp.

- Các nhân vật khác: Tôn Càn, Cam phu nhân, Mi phu nhân ra sức thanh minh cho Quan Công nhằm ngăn hành động vội vàng của Trương Phi nhưng không làm Trương Phi thay đổi suy nghĩ. Chứng tỏ lúc này Trương Phi cũng cần trọng trong suy nghĩ chứ không phải nóng vội như bình thường nữa. Nguyên do vì đây là vấn đề hết sức hệ trọng, lời thề trung

nghĩa đối với các đấng trượng phu quả là thiêng liêng.

5. Phân tích tính cách nhân vật Trương Phi

Gợi ý:

Trương Phi vốn là người cương trực, nóng nảy, suy nghĩ đơn giản. Nhưng ở đoạn này, Trương Phi không dễ dàng nghe lời thanh minh của Tôn Càn hay sự bênh vực Cam phu nhân và Mi phu nhân đối với Quan Công. Chứng tỏ, sự nghi ngờ trong Trương Phi rất lớn, trước vấn đề hệ trọng, Trương Phi quả là rất cẩn trọng. Bởi thế, chỉ có một cách duy nhất là Quan Công tự thanh minh cho mình bằng hành động mới thuyết phục được Trương Phi.

Như thế, Trương Phi không chỉ là người nóng nảy, thô lỗ mà còn là người tế nhị và cẩn trọng nữa. Tế nhị và thô lỗ là hai nét tính cách đối lập nhau, vậy mà lại thống nhất với nhau trong con người Trương Phi. Điều đó cũng giống như Quan Công vừa tự cao lại vừa khiêm nhường vậy. Cái tài của tác giả là đã tạo ra được tình huống cho cả hai nhân vật chính của tác phẩm đều bộc lộ sự thống nhất của những nét tính cách đối lập trong bản thân một nhân vật. Vì thế, đoạn trích có kịch tính và rất hấp dẫn đối với người đọc.

6. Cả hai nhân vật Trương Phi và Quan Công đều bộc lộ nét tính cách đối lập so với bản thân trước đó, hãy phân tích để thấy rõ điểm này.

Gợi ý:

- Quan Công tỏ ra khiêm nhường, nhũn nhặn, khác hẳn mọi khi.
- Trương Phi tỏ ra thận trọng cũng khác hẳn sự giản đơn trong suy nghĩ thường ngày.
- Để làm nổi rõ vấn đề đó, tác giả đã khéo léo dùng nhiều thủ pháp nghệ thuật như miêu tả hình dung, diện mạo, thái độ, ngôn ngữ và hành động của mỗi nhân vật.

7. Phân tích tính cách nhân vật Quan Công

- Quan Công là một người trung nghĩa: “Thân tại Tào doanh, tâm tại Hán”, tình thế bất buộc phải ở doanh trại của Tào nhưng chưa từng xuất hiện trong đầu ý nghĩ phản bội.
- Quan Công trong đoạn trích này tỏ ra rất khiêm nhường, nhũn nhặn. Đó là thái độ hết sức hợp lý và cần thiết khi mà Quan Công ở trong tình cảnh “tình ngay lý gian”. Để thanh minh, nhất là trước một người nóng nảy như Trương Phi, không thể tự cao, tự phụ, không thể đồng dục, đường hoàng như ở nơi khác, trong hoàn cảnh khác được. Bởi thế, Quan Công còn phải nhờ đến cả hai chị dâu mình oan cho mình. Không hiệu quả, Quan Công lại phải tự mình kêu oan. Không nên hiểu đây là sự uỷ mị, yếu đuối. Phải hiểu giá trị của lời thề kết nghĩa vườn đào thiêng liêng như thế nào, phải hiểu quan niệm “trung thần thà chịu chết không chịu nhục”, “đại trượng phu không thờ hai chủ” mới thấy cách xử sự của Quan Công trước Trương Phi như thế là hợp tình, hợp lý.

8. Phân tích diễn biến tâm lí của các nhân vật

Gợi ý:

- Trương Phi hiểu lầm cho rằng Quan Công đã từng sống ở doanh trại của Tào Tháo tức là đã theo Tào Tháo, phản bội anh em Lưu Bị và Trương Phi.
- Khi gặp Trương Phi thấy Trương Phi “mắt tròn xoe, râu hùm vểnh ngược, hò hét

nư sấm, múa bát xà mâu, chạy lại đâm Quan Công”, Quan Công đã nói: “Hiền đệ có sao như thế, há quên nghĩa vườn đào ru?”. Câu nói ấy đã như đổ thêm dầu vào lửa, làm Trương Phi càng bùng bùng lửa hận. Thực chất, Quan Công do không biết Trương Phi đang hiểu lầm mình nên đem việc kết nghĩa vườn đào của ba anh em ra để nhắc nhở, uốn nắn thái độ phần khích có phần thái quá của Trương Phi. Không ngờ câu nói ấy đã phản tác dụng, vì lúc này Trương Phi đang hiểu lầm Quan Công cho nên Trương Phi coi Quan Công như một kẻ đã phản bội, lại còn ra vẻ nhắc lại lời thề kết nghĩa, như thế thật đáng xử theo đúng luật đã được quy định khi họ thề nguyện: “Nếu ai bội nghĩa quên ơn thì trời người cùng giết”.

9. Bình luận nhan đề Hồi trống Cổ Thành

Gợi ý:

- Nhan đề Hồi trống Cổ Thành gợi ra không khí trận mạc. Đoạn trích không chỉ nói về một mâu thuẫn chủ yếu là mâu thuẫn giữa Trương Phi và Quan Công mà còn nói tới một mâu thuẫn thứ yếu là mâu thuẫn giữa Quan Công và Sái Dương. Sự hấp dẫn của đoạn trích là mâu thuẫn thứ yếu đã có tác dụng làm mâu thuẫn chủ yếu thêm căng thẳng.

- Trong câu chuyện, hồi trống là điều kiện. Trương Phi ra điều kiện rất khắc nghiệt rằng sau ba hồi trống Quan Công phải chém được đầu Sái Dương. Quan Công, trước đó đã bị Lưu Bị ngờ vực. Khi nghe tin Quan Công ở trong doanh trại Tào Tháo, Lưu Bị đã viết thư khiển trách nặng nề: “Bị cùng túc hạ kết nghĩa vườn đào, thề cùng sống thác, nay sao nửa đường bỏ nhau, cắt đứt ân nghĩa? Túc hạ nếu muốn lập công danh, toan đường phú quý, Bị xin đem đầu dâng túc hạ để túc hạ lập nên công lớn...”. Dù đã viết thư phúc đáp rằng: “... Em có bụng khác, thần người cùng giết. Mọi gan rạch mặt, bút giấy không nói hết lời... Xin nhủ lòng soi xét”, nhưng trong lòng Quan Công khát vọng minh oan vẫn thôi thúc và vì thế mà sức mạnh và tài năng đã nhân lên gấp bội để tỏ rõ tấm lòng trong sáng của mình. Thêm nữa, sẵn mâu thuẫn với Sái Dương, Quan Công đã chém được đầu Sái Dương trong một thời gian rất ngắn, ngắn hơn cả điều kiện hà khắc mà Trương Phi đã đặt ra.

Nhan đề Hồi trống Cổ Thành vừa gợi lên không khí trận mạc, vừa là biểu tượng cho lòng trung nghĩa, cho tinh thần dũng cảm và quang minh chính đại.

10. Có thể đối chiếu với bài Tức cảnh của Hồ Chí Minh để hiểu rõ hơn tính cách của hai nhân vật Trương Phi và Quan Công trong đoạn trích. Đồng thời thấy được tư tưởng đề cao tín nghĩa của người xưa.

TỨC CẢNH HỒ CHÍ MINH

Nguyên văn:

Thụ sao([3]) xảo hoạ Trương Phi tượng,
Xích nhật trường minh Quan Vũ tâm;
Tổ quốc chung niên vô tín tức,
Cố hương mỗi nhật vọng hồi âm.

Dịch thơ:

Cành lá khéo in hình Dục Đức,
Vàng hồng sáng mãi dạ Quan Công;
Năm tròn cổ quốc tắm hơi vắng,
Tin tức bên nhà bữa bữa trông.

NAM TRÂN dịch